

Số: 12./QCPH/STNMT-CTHADS

Kon Tum, ngày 13 tháng 8 năm 2019

QUY CHẾ PHỐI HỢP

Trong công tác thi hành án dân sự liên quan đến lĩnh vực tài nguyên và môi trường giữa Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự số 26/2008/QH12 ngày 14/11/2008 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 64/2014/QH13 ngày 25/11/2014.

Căn cứ Quyết định số 05/2016/QĐ-UBND ngày 05/02/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 2906/QĐ-BTP ngày 06/11/2009 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc thành lập Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum và Quyết định số 2900/QĐ-BTP ngày 06/11/2012 của Bộ Tư pháp về việc sửa đổi Quyết định thành lập số 2906/QĐ-BTP ngày 06/11/2009.

Nhằm nâng cao hiệu quả phối hợp trong công tác thi hành án dân sự, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum (Sở TN&MT) và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum (Cục THADS) thống nhất ban hành Quy chế phối hợp trong công tác thi hành án dân sự liên quan đến lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

Điều 1. Phạm vi phối hợp

Quy chế này quy định phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn và phương thức phối hợp giữa Sở TN&MT với Cục THADS trong quá trình thực thi nhiệm vụ có liên quan đến việc tổ chức thi hành bản án, quyết định của Tòa án, quá trình xác minh, kê biên, xử lý tài sản là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất theo chức năng, nhiệm vụ của Sở TN&MT và Cục THADS.

Điều 2. Mục đích và nguyên tắc phối hợp

1. Mục đích phối hợp

1.1. Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa hai cơ quan trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi đơn vị trong công tác thi hành án dân sự; bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của cấp tỉnh và cấp huyện để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thi hành án dân sự.

1.2. Kịp thời phối hợp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc khi có phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ xác minh, kê biên, xử lý tài sản liên quan đến quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và các tài sản khác gắn liền với đất để đảm bảo thi hành án.

2. Nguyên tắc phối hợp

2.1. Tuân thủ đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thống nhất chỉ đạo, điều hành theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan.

2.2. Bảo đảm sự chủ động, thống nhất và linh hoạt, đồng thời phát huy tối đa vai trò, trách nhiệm của mỗi cơ quan trong quá trình phối hợp;

Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Phối hợp trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, Sở TN&MT và Cục THADS thường xuyên thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về lĩnh vực thi hành án dân sự, lĩnh vực tài nguyên, môi trường, đất đai, khoáng sản và pháp luật khác có liên quan, góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của các tổ chức và cá nhân, đảm bảo hiệu quả trong công tác thi hành án dân sự.

2. Phối hợp trong việc trao đổi, cung cấp thông tin

2.1. Sở TN&MT, Cục THADS phối hợp cung cấp, trao đổi thông tin hoặc chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc trao đổi, cung cấp thông tin liên quan đến việc thực hiện Quy chế này theo yêu cầu của mỗi bên. Trường hợp cần trao đổi ý kiến hoặc cung cấp thông tin bằng văn bản, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị phối hợp, cơ quan được đề nghị có trách nhiệm trả lời, những vụ việc phức tạp thời gian có thể kéo dài nhưng không quá 15 ngày.

2.2. Việc trao đổi cung cấp thông tin được thực hiện thông qua trao đổi làm việc trực tiếp, qua điện thoại hoặc qua email.

3. Phối hợp trong việc tổ chức thi hành án

Sở TN&MT chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp với cơ quan thi hành án dân sự thực hiện các công việc sau:

3.1. Xác minh hiện trạng tài sản; áp dụng biện pháp bảo đảm, biện pháp cưỡng chế, kê biên, xử lý tài sản là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

3.2. Cung cấp thông tin, sao lục hồ sơ về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của đương sự, người có quyền lợi, nghĩa

vụ liên quan trong thi hành án dân sự theo đề nghị của cơ quan Thi hành án dân sự và theo quy định của pháp luật đảm bảo chính xác, kịp thời.

3.3. Đo vẽ, xác định hiện trạng sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của đương sự để phục vụ công tác thi hành án dân sự; chi phí đo vẽ, sao lục hồ sơ được thực hiện theo quy định hiện hành.

3.4. Tạm dừng việc thực hiện các yêu cầu của người phải thi hành án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khi thực hiện các giao dịch đối với tài sản thuộc diện phải đăng ký quyền sở hữu, sử dụng sau khi nhận được văn bản đề nghị tạm dừng của cơ quan thi hành án dân sự.

3.5. Điều chỉnh hoặc cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (*Giấy CNQSD đất*) đã cấp cho người phải thi hành án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong trường hợp thi hành án một phần thửa đất, tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật. Trường hợp thi hành án toàn bộ thửa đất mà không thu hồi được Giấy CNQSD đất của người phải thi hành án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan sau khi có văn bản đề nghị của cơ quan thi hành án, cơ quan Đăng ký đất đai làm thủ tục đề nghị cấp có thẩm quyền hủy bỏ Giấy CNQSD đất đã được cấp trước đây của người phải thi hành án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và thực hiện thủ tục cấp Giấy CNQSD đất cho người trúng đấu giá hoặc người nhận tài sản để trừ vào số tiền được thi hành án.

3.6. Trường hợp có sự chênh lệch về diện tích thực tế so với Giấy CNQSD đất được cấp hoặc đất không xác định được mốc giới, trên cơ sở đề nghị của cơ quan thi hành án dân sự, Sở TN&MT phối hợp với các đơn vị liên quan giải quyết theo đúng quy định của pháp luật và có văn bản trả lời để cơ quan thi hành án dân sự kịp thời giải quyết vụ việc.

3.7. Trung tâm phát triển Quỹ đất tỉnh Kon Tum cung cấp các thông tin về tài sản của người phải thi hành án là quyền sử dụng đất bị thu hồi và các khoản tiền bồi thường, hỗ trợ cho người phải thi hành án khi thu hồi đất theo đề nghị của Chấp hành viên; phối hợp với Chấp hành viên khi thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ hoặc thực hiện quyết định của Chấp hành viên về việc thu tiền của người phải thi hành án đang do người thứ 3 giữ để đảm bảo thi hành án.

4. Phối hợp trong việc hướng dẫn nghiệp vụ và giải quyết khó khăn, vướng mắc

4.1. Quá trình hướng dẫn nghiệp vụ, chỉ đạo tổ chức việc thi hành án dân sự liên quan đến các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Sở TN&MT, trường hợp có khó khăn, vướng mắc thì Cục THADS phối hợp với Sở TN&MT tổ chức họp để kịp thời giải quyết; trường hợp không thống nhất được thì báo cáo Ban

chỉ đạo Thi hành án dân sự tinh để thống nhất biện pháp giải quyết.

4.2. Sở TN&MT, Cục THADS chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo đúng quy định của Luật Đất đai, Luật Thi hành án dân sự và các văn bản pháp luật khác có liên quan. Quá trình thực hiện, nếu phát hiện những điểm chưa phù hợp trong các văn bản quy phạm pháp luật về thi hành án dân sự có liên quan đến lĩnh vực tài nguyên và môi trường hoặc ngược lại thì hai cơ quan chủ động phản ánh, kiến nghị cơ quan hoặc người có thẩm quyền để xem xét giải quyết.

Điều 4. Phương thức phối hợp

1. Cử cán bộ phối hợp

1.1. Khi có nhu cầu phối hợp, cơ quan có yêu cầu chủ động gửi văn bản cho cơ quan được yêu cầu để cử cán bộ phối hợp.

1.2. Cơ quan được yêu cầu xem xét, quyết định cử cán bộ có chuyên môn phù hợp tham gia.

2. Cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan

2.1. Sở TN&MT và Cục THADS có trách nhiệm cung cấp thông tin, tài liệu, trao đổi trực tiếp hoặc bằng văn bản khi có yêu cầu, tạo điều kiện thuận lợi để mỗi cơ quan thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình;

2.2. Khi cần lấy ý kiến bằng văn bản, cơ quan có yêu cầu gửi văn bản kèm theo các tài liệu liên quan cho cơ quan được yêu cầu, cơ quan được yêu cầu có trách nhiệm trả lời bằng văn bản cho cơ quan yêu cầu.

3. Tổ chức các cuộc họp

3.1. Trường hợp cần trao đổi trực tiếp để giải quyết các vấn đề, công việc phức tạp hoặc tháo gỡ vướng mắc, khó khăn liên quan đến Quy chế, trước khi quyết định, giải quyết vấn đề theo thẩm quyền, Cục THADS hoặc Sở TN&MT chủ trì tổ chức cuộc họp với sự tham dự của đại diện hai cơ quan. Đơn vị chủ trì có trách nhiệm bố trí địa điểm, mời thành phần dự họp, chuẩn bị tài liệu và các điều kiện cần thiết phục vụ cuộc họp.

3.2. Hằng năm hoặc khi cần thiết, Cục THADS và Sở TN&MT tổ chức hội nghị đánh giá, rút kinh nghiệm về công tác phối hợp và việc thực hiện Quy chế này.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Mỗi cơ quan phân công một đồng chí lãnh đạo cấp phó trực tiếp chỉ đạo thực hiện Quy chế này. Giao Chi cục trưởng Chi cục Quản lý đất đai (Sở TN&MT), Trưởng phòng Nghiệp vụ (Cục THADS) làm đầu mối giúp lãnh đạo hai cơ quan triển khai, theo dõi việc thực hiện Quy chế.

2. Định kỳ hàng năm, căn cứ vào nhiệm vụ do mỗi cơ quan chủ trì, hai cơ quan cùng xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, tổ chức đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ phối hợp, đưa nội dung công tác phối hợp theo Quy chế vào kế hoạch công tác hàng năm của mỗi cơ quan. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, cơ quan thi hành án dân sự, cơ quan Tài nguyên và môi trường đề xuất biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phối hợp thi hành án dân sự trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

3. Trên cơ sở Quy chế này, căn cứ tình hình thực tiễn của địa phương, Chi cục Thi hành án dân sự các huyện, thành phố phối hợp với Phòng TN&MT báo cáo, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định việc xây dựng quy chế phối hợp tại địa phương mình.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, cần thiết, hai cơ quan thảo luận, thống nhất, sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp.

2. Các đơn vị trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum triển khai thực hiện quy chế này có hiệu quả.

3. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký.

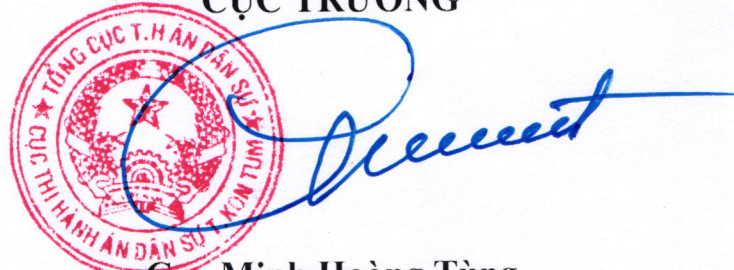
Quy chế phối hợp trong công tác thi hành án dân sự liên quan đến lĩnh vực tài nguyên và môi trường giữa Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum được ký kết và thông qua ngày 13 tháng 8 năm 2019./.

**SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH KON TUM
GIÁM ĐỐC**



Phạm Đức Hạnh

**CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH KON TUM
CỤC TRƯỞNG**



Cao Minh Hoàng Tùng

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (để b/c);
- Bộ TN&MT (để b/c);
- Tổng cục THADS (để b/c);
- UBND tỉnh (để b/c);
- UBND các huyện, TP. Kon Tum (để p/h);
- Lãnh đạo Sở TN&MT;
- Lãnh đạo Cục THADS;
- Các đơn vị trực thuộc Sở TN&MT, Cục THADS;
- Đăng tin trên Trang thông tin điện tử;
- Lưu: Cục THADS, Sở TN&MT.